



T. Matsuoka  
Medical Center  
Điểm tựa cho sức khỏe

# CHƯƠNG TRÌNH KHÁM **NINGEN DOCK**

THÁNG 7 - 8 NĂM 2023



TINH  
HOA  
Y  
HỌC  
DỰ  
PHÒNG  
NHẬT  
BẢN

# NINGEN DOCK

## SỰ ĐẦU TƯ THÔNG MINH DÀNH CHO SỨC KHỎE

### • Ningen Dock là gì?

**Dock** (tiếng Anh) có nghĩa là bến tàu, **Ningen** (tiếng Nhật) có nghĩa là con người. Người Nhật Bản ví việc khám sức khỏe giống như bảo trì một con tàu sau hành trình dài ngày trên biển.

Ningen Dock là mô hình tầm soát sức khỏe **toàn diện - chuyên sâu - chi tiết** đòi hỏi sự kết hợp giữa đội ngũ bác sĩ giàu kinh nghiệm cùng trang thiết bị hiện đại như máy MRI, CT, nội soi,... để đạt được mục đích là phát hiện rất sớm ung thư và các bệnh tiềm ẩn trong cơ thể trước khi có triệu chứng.

### • Mục tiêu

1. **Đánh giá** tình trạng sức khỏe **hiện tại**
2. **Dự đoán** nguy cơ bệnh tật trong **tương lai**
3. **Tư vấn** tỉ mỉ, chi tiết sau khám
4. **Lập kế hoạch** theo dõi sức khỏe **dài hạn**



### • Giải pháp đi đến tận cùng của vấn đề:

1. Dịch vụ kiểm tra chi tiết và chuyên sâu khi phát hiện bất thường.
2. Dịch vụ hội chẩn chuyên môn với hội đồng y khoa là chuyên gia Nhật Bản và Việt Nam.
3. Dịch vụ bác sĩ riêng đồng hành quản lý sức khỏe chủ động.
4. Dịch vụ hỗ trợ khám chữa bệnh tại 34 cơ sở y tế là đối tác TMC tại Nhật Bản

# PHÁT HIỆN HƠN 500 HỘI CHỨNG, BỆNH LÝ ĐÃ CÓ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

*\*Số lượng mặt bệnh và hội chứng theo FDA*

## Thần kinh

### Sọ não

- U não
- Teo não

### Cột sống

- U tủy
- Thoái hóa, thoát vị,...

## Mắt

- Đục thủy tinh thể
- Biến chứng mắt do đái tháo đường (bằng phương pháp soi đáy mắt)
- Khả năng nhìn: Cận, viễn,...

## Tai mũi họng - hàm mặt

- Ung thư vòm hầu
- Ung thư thanh quản
- Khả năng nghe
- Ung thư lưỡi
- U xương hàm

## Nội tiết

- Đái tháo đường
- Bệnh lý bướu giáp
- Ung thư tuyến giáp

## Sản - Phụ khoa

- Ung thư vú
- U/Ung thư buồng trứng
- Ung thư cổ tử cung

## Dinh dưỡng - Miễn dịch

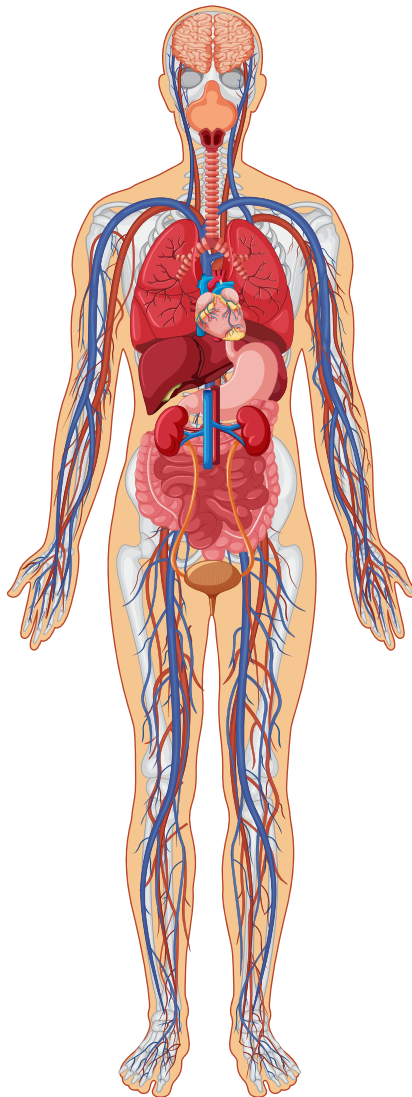
- Hội chứng rối loạn hấp thu
- Béo phì
- Bệnh miễn dịch (lupus ban đỏ hệ thống, viêm khớp dạng thấp,...)

## Da liễu

- Chàm
- Ung thư da
- Các bệnh lý da liễu

## Hạch bạch huyết

- U hạch
- Ung thư hạch



## Tim mạch - mạch máu

- Hẹp động mạch cảnh ngoài sọ
- Phình động mạch chủ
- Nhồi máu cơ tim cấp
- Huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới
- Suy giãn tĩnh mạch chi dưới
- Tăng huyết áp

## Lồng ngực hô hấp

- Ung thư phổi
- Bệnh Phổi tắc nghẽn mạn tính

## Cơ xương khớp

- Thoát vị đĩa đệm
- Gout
- Loãng xương
- Khả năng vận động
- Thoái hóa khớp

## Tiêu hóa

### Tạng rỗng

- Ung thư thực quản
- Ung thư dạ dày
- Ung thư đại tràng
- Ung thư trực tràng
- Viêm loét dạ dày
- Các bệnh về ruột, hậu môn

### Tạng đặc

- Ung thư/ Xơ gan
- Các bệnh về gan mật, tụy, lách

## Nội thận - Tiết niệu

- Các bệnh lý về thận
- Bướu lành tiền liệt tuyến
- Ung thư tiền liệt tuyến, tinh hoàn
- Ung thư thận, bàng quang

## Huyết học

- Ung thư mạch
- Ung thư máu
- Thiếu máu

## Tâm bệnh

- Rối loạn lo âu
- Trầm cảm

# DANH MỤC KIỂM TRA SỨC KHỎE NINGEN DOCK

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Ý NGHĨA	NAM	NỮ
<b>I KHÁM LÂM SÀNG</b>				
1	Khai thác tiền sử & đo chỉ số sinh tồn	Đánh giá sơ bộ để tìm những vấn đề bất thường và khoanh vùng những điểm bác sỹ cần tập trung khám	✓	✓
2	Khám nội chuyên sâu	Xác nhận tình trạng sức khỏe tại thời điểm khám, tìm ra các triệu chứng thực thể và triệu chứng cơ năng của khách hàng	✓	✓
3	Khám chuyên khoa Tai mũi họng	Khám và phát hiện các bệnh về tai, mũi xoang, vòm mũi họng, khoang miệng, hầu họng, thanh quản, cũng như các cấu trúc của vùng cổ và mặt	✓	✓
4	Khám chuyên khoa mắt (soi sinh hiển vi và đo thị lực)	Khám và phát hiện bệnh về mắt, mi mắt, tổn thương vùng mắt và xương quanh mắt	✓	✓
5	Khám chuyên khoa phụ khoa	Kiểm tra và phát hiện các bệnh lý phụ khoa, tầm soát ung thư cổ tử cung, buồng trứng,...		✓
6	Kết luận và tư vấn sức khỏe cùng chuyên gia	Tổng hợp, phân tích và kết luận tình hình sức khỏe hiện tại của khách hàng, đồng thời, tư vấn giải quyết các vấn đề bất thường cũng như tư vấn chế độ tập luyện, sinh hoạt, ăn uống...phù hợp	✓	✓
7	Đọc kết quả Chẩn đoán hình ảnh bởi Chuyên gia Chẩn đoán hình ảnh Nhật Bản	Đảm bảo các kết quả chẩn đoán hình ảnh được đọc, phân tích và đưa ra kết quả chính xác nhất giúp bác sỹ chuyên gia có thể đánh giá và kết luận phù hợp tình hình sức khỏe của khách hàng	✓	✓
8	Lập Hồ sơ & Kế hoạch chăm sóc sức khỏe chủ động 1 năm	Giúp khách hàng có thể chủ động theo dõi các vấn đề về sức khỏe của mình, đồng thời, bác sỹ có thể thường xuyên theo dõi, nhắc nhở, điều chỉnh các chế độ tập luyện, sinh hoạt, uống thuốc...nhằm nâng cao sức khỏe tốt nhất	✓	✓
<b>II XÉT NGHIỆM</b>				
<b>Xét nghiệm huyết học</b>				
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi 22 thông số	Cung cấp thông tin về các loại và số lượng tế bào hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu trong máu, giúp chẩn đoán tình trạng thiếu máu, nhiễm trùng và nhiều rối loạn khác	✓	✓
2	Xét nghiệm nhóm máu ABO, Rh	Xác định nhóm máu hệ ABO và phân hệ yếu tố RhD(+), RhD(-) để phòng khi cần truyền hoặc cho máu	✓	✓
<b>Xét nghiệm sinh hóa</b>				
1	Định lượng Cholesterol	Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch	✓	✓
2	Định lượng Triglycerid	Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch	✓	✓
3	Định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol)	Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch	✓	✓
4	Định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol)	Đánh giá tình trạng chuyển hóa mỡ máu, đơn thuần hay kết hợp với các thông số mỡ máu khác	✓	✓

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Ý NGHĨA	NAM	NỮ
5	Định lượng Creatinin	Đánh giá chức năng lọc của cầu thận, giúp phân độ suy thận và chẩn đoán sớm rối loạn chức năng thận từ mức độ nhẹ tới vừa	✓	✓
6	Định lượng Glucose	Đánh giá tình trạng chuyển hóa đường, chẩn đoán tiểu đường, rối loạn dung nạp đường máu	✓	✓
7	Định lượng Axit uric	Chẩn đoán, theo dõi bệnh Gout, nhiễm khuẩn, thiếu máu ác tính, đa hồng cầu, cường cận giáp trạng...	✓	✓
8	Đo hoạt độ AST (GOT)	Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan	✓	✓
9	Đo hoạt độ ALT (GPT)	Đánh giá mức độ tổn thương màng tế bào gan, biểu mô đường mật trong gan	✓	✓
10	Định lượng Ure trong máu	Đánh giá chức năng thận và theo dõi các bệnh lý liên quan đến thận	✓	✓
11	Đo hoạt độ GGT (Gama Glutamyl Transferase)	Đánh giá mức độ tổn thương màng tế bào gan, biểu mô đường mật trong gan	✓	✓
12	Điện giải đồ (Na, K, Cl)	Đo nồng độ của các chất điện giải bên trong cơ thể, từ đó sàng lọc sự mất cân bằng xảy ra trong máu, mất cân bằng axit-bazơ và chức năng thận	✓	✓
13	Định lượng HbA1c	Đánh giá mức độ kiểm soát đường huyết trước đó 3 tháng, theo dõi điều trị tiểu đường	✓	✓
14	Định lượng Bilirubin toàn phần	Chẩn đoán, theo dõi và phân biệt các trường hợp vàng da do các nguyên nhân trước, trong và sau gan như: tan huyết, viêm gan, tắc mật...	✓	✓
15	Định lượng Protein toàn phần	Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của người bệnh, phát hiện một số bệnh như đa u tủy xương, rối loạn protein, tình trạng nhiễm trùng, bệnh tự miễn, các bệnh lý gây mất protein	✓	✓
16	Định lượng Albumin máu	Đánh giá tình trạng dinh dưỡng liên quan đến chuyển hóa đạm (Protein toàn phần, Albumin): Thiếu dinh dưỡng, rối loạn chức năng gan, suy tim, mang thai, u ác tính, hội chứng thận hư, mất nước, bệnh mô liên kết...	✓	✓
17	Định lượng LDH	Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch	✓	✓
18	Định lượng CRP	Đánh giá chứng viêm cấp tính liên quan đến các bệnh viêm nhiễm như nhiễm khuẩn, bệnh mô liên kết, bệnh nhồi máu cơ tim, u ác tính...	✓	✓
19	Định lượng Canxi toàn phần	Đánh giá chức năng tuyến cận giáp và sự chuyển hoá canxi huyết	✓	✓
20	Định lượng Calci ion	Đánh giá mức độ nhiễm kiềm hay toan máu, đa u tủy xương, thiếu Vitamin D	✓	✓
21	Định lượng Ferritin	Đánh giá lượng sắt dự trữ của cơ thể	✓	✓
22	Định lượng Sắt huyết thanh	Đánh giá tình trạng sắt và dự trữ sắt trong cơ thể có liên quan đến chế độ ăn, bệnh lý thiếu máu, bệnh truyền nhiễm, rối loạn tại gan, rối loạn chức năng sản xuất máu, ...	✓	✓
23	Định lượng 25OH Vitamin D (D3)	Đánh giá tình trạng liên quan đến sự khoáng hóa xương, liên quan đến một số gen chịu trách nhiệm về điều hòa sự tăng sinh của tế bào, sự biệt hóa tế bào, miễn dịch...	✓	✓
24	Đông máu cơ bản	Phát hiện, chẩn đoán và xử trí các rối loạn đông cầm máu	✓	✓

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Ý NGHĨA	NAM	NỮ
25	Định lượng D Dimer	Hỗ trợ chẩn đoán các bệnh lý liên quan đến huyết khối và tăng đông máu bất thường	✓	✓
26	Định lượng FT3 (Free Triiodothyronine)	Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên	✓	✓
27	Định lượng FT4 (Free Thyroxine)	Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên	✓	✓
28	Định lượng TSH (Thyroid Stimulating hormone)	Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên	✓	✓
29	Đo hoạt độ Amylase	Đánh giá các bệnh về tụy và tuyến nước bọt mang tai (viêm tụy - ung thư tụy ...)	✓	✓
<b>Xét nghiệm miễn dịch</b>				
1	HBsAb miễn dịch tự động	Kiểm tra nồng độ kháng thể viêm gan B có trong máu, đánh giá khả năng bảo vệ cơ thể và chống lại sự xâm nhập của virus sau khi tiêm phòng	✓	✓
2	HBsAg miễn dịch tự động	Đánh giá tình trạng mắc virus viêm gan B	✓	✓
3	HCV Ab miễn dịch tự động	Phát hiện kháng thể viêm gan C	✓	✓
4	HIV test nhanh	Sàng lọc HIV	✓	✓
<b>Xét nghiệm miễn dịch các dấu ấn ung thư</b>				
1	Định lượng AFP (Alpha Fetoproteine)	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tế bào gan nguyên phát, ung thư tế bào mầm (tinh hoàn),...	✓	✓
2	Định lượng Cyfra 21- 1	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư phổi	✓	✓
3	Định lượng SCC (Squamous cell carcinoma antigen)	Theo dõi, phát hiện ung thư tế bào vảy, loại tế bào thường có ở phổi, vòm họng, tử cung, buồng trứng...	✓	✓
4	Định lượng CEA (Carcino Embryonic Antigen)	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư đại tràng, trực tràng và một số ung thư đường tiêu hóa khác	✓	✓
5	Định lượng CA 19-9 (Carbohydrate Antigen 19-9)	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tụy, đường mật	✓	✓
6	Định lượng CA 12-5	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư buồng trứng, cổ tử cung,...	✓	✓
7	Định lượng CA 15-3	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư vú		✓
8	Định lượng PSA toàn phần (Total prostate-Specific Antigen)	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tuyến tiền liệt tuyến	✓	
9	Định lượng PSA tự do (Free prostate-Specific Antigen)	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tuyến tiền liệt tuyến	✓	
<b>Xét nghiệm nước tiểu</b>				
1	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số	Sàng lọc và giúp chẩn đoán các tình trạng như nhiễm khuẩn đường tiết niệu, rối loạn thận, bệnh gan, đái tháo đường hoặc các tình trạng trao đổi chất khác	✓	✓
<b>Xét nghiệm vi sinh</b>				
1	Xét nghiệm tế bào học bằng phương pháp Thin Prep	Tầm soát những tổn thương tiền ung thư và ung thư tại cổ tử cung		✓
2	Vi khuẩn nhuộm soi (dịch âm đạo)	Đánh giá tỷ lệ vi khuẩn dịch âm đạo, tìm vi khuẩn, nấm, trichomonas, lậu cầu hay đơn bào gây bệnh thường gặp		✓
3	Làm test Hp (Urease)	Kiểm tra sự xuất hiện của vi khuẩn Helicobacter pylori trong dạ dày, tá tràng	✓	✓

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Ý NGHĨA	NAM	NỮ
<b>III</b>	<b>THĂM DÒ CHỨC NĂNG</b>			
1	Đo thính lực	Phát hiện sớm các dấu hiệu mất thính giác đặc biệt do yếu tố tuổi tác để giảm thiểu ảnh hưởng đến sức khỏe	✓	✓
2	Điện tim thường	Chẩn đoán và theo dõi một số bệnh lý tim như rối loạn nhịp tim, nhồi máu cơ tim, bất thường cấu trúc tim...	✓	✓
3	Đo tình trạng xơ cứng động mạch	Xác định tình trạng xơ vữa động mạch, đánh giá tuổi sinh học của động mạch	✓	✓
4	Đo mật độ xương toàn thân	Đo lượng calci và chất khoáng trong xương, kịp thời phát hiện sự giảm khối lượng xương	✓	✓
5	Đo chức năng hô hấp	Tầm soát, chẩn đoán và theo dõi bệnh lý đường hô hấp như hen (suyễn), bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, bệnh phổi hạn chế...	✓	✓
6	Soi đáy mắt	Phát hiện các vấn đề liên quan tổn thương võng mạc như bệnh lý võng mạc đái tháo đường	✓	✓
7	Đo nhãn áp	Đo áp suất bên trong mắt, kịp thời phát hiện tình trạng tăng nhãn áp	✓	✓
8	Đo độ khúc xạ	Giúp kiểm tra khả năng nhìn của mắt, đồng thời phát hiện sớm và chính xác tật khúc xạ mà mắt đang mắc phải	✓	✓
9	Nội soi tai mũi họng	Thăm khám, quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ các tổn thương tại tai, mũi, họng	✓	✓
10	Nội soi cổ tử cung	Quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ tổn thương tại cổ tử cung, âm đạo giúp phát hiện sớm các bệnh lý viêm nhiễm, polyp, ung thư cổ tử cung...		✓
11	Nội soi đường tiêu hóa trên (Thực quản-dạ dày-tá tràng) thông thường	Quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ tổn thương tại đường tiêu hóa trên: thực quản, dạ dày, tá tràng	✓	✓
12	Nội soi đại tràng toàn bộ thông thường	Quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ tổn thương tại đường tiêu hóa dưới: hậu môn, trực tràng, đại tràng toàn bộ đặc biệt trong sàng lọc dấu hiệu ung thư sớm	✓	✓
13	Dịch vụ gây mê nội soi tiêu hóa (trên + dưới)	Tránh được tình trạng buồn nôn, khó chịu trong quá trình nội soi, giảm nguy cơ va chạm mạnh gây chảy máu, thủng, rách hoặc nhiễm trùng cơ quan đường tiêu hóa	✓	✓
<b>IV</b>	<b>CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH</b>			
1	Siêu âm ổ bụng tổng quát	Phát hiện, đánh giá được tổn thương ở các cơ quan trong ổ bụng như gan, mật, lá lách, tụy, hệ tiết niệu như thận, bàng quang, niệu quản, hệ sinh dục như tử cung, buồng trứng ở nữ, tuyến tiền liệt ở nam	✓	✓
2	Siêu âm vùng cổ (tuyến giáp, hạch, tuyến nước bọt)	Chẩn đoán các bệnh về tuyến giáp, tuyến nước bọt, hạch bất thường vùng cổ như bướu giáp lan tỏa, viêm, u tuyến giáp, viêm tuyến nước bọt, u tuyến nước bọt, hạch lao, hạch viêm, hạch di căn...	✓	✓
3	Siêu âm tuyến vú hai bên	Kiểm tra khối u hoặc các bất thường khác ở vú bằng cách sử dụng sóng âm tần số cao nhằm tạo ra hình ảnh chi tiết bên trong vú		✓
4	Siêu âm tinh hoàn - Doppler tinh hoàn, mào tinh hoàn hai bên	Chẩn đoán các bệnh lý ở cơ quan sinh dục nam như viêm mào tinh hoàn, giãn tĩnh mạch thừng tinh hoàn, xoắn tinh hoàn, tràn dịch tinh hoàn, u tinh hoàn...	✓	
5	Siêu âm Doppler tim, màng tim qua thành ngực	Kiểm tra cấu trúc, chức năng tim, phát hiện vấn đề ở tim như hở van tim, thông liên thất, thông liên nhĩ và các dị tật tim bẩm sinh khác	✓	✓



STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Ý NGHĨA	NAM	NỮ
6	Siêu âm Doppler hệ động mạch cảnh - sống nền ngoài sọ	Sàng lọc và chẩn đoán bệnh lý mạch máu như hẹp hệ động mạch cảnh, xơ vữa các động mạch cảnh, đốt sống, đánh giá vận tốc dòng máu và các bất thường đường đi cũng như thiếu sản các đốt sống...	✓	✓
7	Siêu âm Doppler động mạch, tĩnh mạch chi dưới hai bên	Sàng lọc và chẩn đoán bệnh lý mạch máu chi dưới như hẹp động mạch, xơ vữa động mạch, phình tách động mạch, bất thường giải phẫu hay thông động tĩnh mạch...	✓	✓
8	Chụp Xquang tuyến vú 2 bên (Mammography)	Sàng lọc và phát hiện các bệnh lý về tuyến vú và ung thư vú ở giai đoạn sớm		✓
9	Chụp CLVT ngực - bụng tiểu khung kèm đánh giá mỡ nội tạng (không tiêm thuốc cản quang)	Phát hiện các tổn thương của phổi, trung thất, gan, thận, lách, tụy, bàng quang, tiền liệt tuyến, tử cung buồng trứng, các khối u đường tiêu hóa, khối trong và sau phúc mạc, đánh giá lượng mỡ nội tạng	✓	✓
10	Chụp CLVT 128 dãy tính điểm với hóa hệ động mạch vành (không tiêm thuốc cản quang)	Đánh giá nguy cơ bệnh lý hẹp mạch vành do vôi hóa các nhánh của động mạch vành gây các triệu chứng của bệnh lý mạch vành như đau ngực...	✓	✓
11	Chụp cộng hưởng từ não- mạch não, không tiêm chất tương phản (Máy 1.5 Tesla)	Đánh giá các bệnh lý về nhu mô não, bất thường mạch máu não như phình mạch não, tắc mạch não do huyết khối, các bất thường nội sọ kèm theo...	✓	✓
12	Chụp cộng hưởng từ vùng chậu không tiêm chất tương phản (gồm: chụp cộng hưởng từ tử cung- phần phụ, tiền liệt tuyến, đại tràng chậu hông, trực tràng, các khối u vùng chậu...) (Máy 1.5 Tesla)	Đánh giá các bệnh lý các bộ phận trong vùng chậu như u xơ tử cung, u nang buồng trứng, phì đại tiền liệt tuyến, ung thư tiền liệt tuyến, u túi tinh, u bàng quang, các tổn thương ở trực tràng và tổn thương khác...	✓	✓
13	Chụp cộng hưởng từ cột sống toàn trục - Bụng trên - DWIBS (khuếch tán toàn thân) (Máy 1.5 Tesla)	Phát hiện khối bất thường ở sọ não - cột tủy, vùng cổ, trung thất, phổi và màng phổi, thành ngực, các tạng đặc trong ổ bụng, và trong khoang phúc mạc	✓	✓
<b>GIÁ GÓI (VND)</b>			<b>100,000,000</b>	

## MỘT SỐ LƯU Ý TRƯỚC KHI THĂM KHÁM NINGEN DOCK

### ĐỐI VỚI CÁC XÉT NGHIỆM

• **Xét nghiệm máu:** Nhịn ăn, không uống nước ngọt, đồ uống có gas, sữa, đồ uống có cồn hoặc chất kích thích như: rượu, bia, cà phê, chè... trong vòng **12 tiếng** trước khi làm xét nghiệm. Nên làm xét nghiệm vào buổi sáng là tốt nhất.

• **Xét nghiệm nước tiểu:** Cần vệ sinh bộ phận sinh dục trước khi lấy nước tiểu. Lấy phần nước tiểu giữa dòng.

• **Xét nghiệm tế bào cổ tử cung:** Dành cho phụ nữ đã có quan hệ tình dục. Chỉ thực hiện làm xét nghiệm khi đã hết chu kỳ kinh nguyệt từ **3 - 5 ngày**. Không làm xét nghiệm này khi: Đang trong chu kỳ kinh nguyệt, đang có viêm nhiễm, đang sử dụng thuốc điều trị âm đạo, quan hệ tình dục trong **24h trước**.

• **Với khách hàng đang sử dụng thuốc:** Không dùng thuốc tiểu đường khi đến khám. Sử dụng thuốc huyết áp như bình thường.

### ĐỐI VỚI SIÊU ÂM

• Nhịn ăn ít nhất **4 tiếng** trước khi siêu âm ổ bụng.

• Uống nhiều nước để làm căng bàng quang (giúp bác sĩ dễ quan sát hơn).

• Đi tiểu hết trước khi siêu âm đầu dò âm đạo.

• Siêu âm nên thực hiện sau khi sạch kinh từ **3 - 5 ngày**.

### ĐỐI VỚI CHỤP X-QUANG, CT, MRI

• Phụ nữ có thai hoặc nghi ngờ có thai **tuyệt đối KHÔNG** chụp X-quang, CT.

• Chụp X-quang tuyến vú nên làm sau khi kết thúc chu kỳ kinh nguyệt từ **3 - 5 ngày**.

• Trước khi chụp MRI cần thông báo cho bác sĩ biết nếu bạn có đặt máy tạo nhịp tim, van tim nhân tạo, các vật liệu cố định xương, đã thay khớp, mắt nhân tạo, răng giả...

• Bỏ các thiết bị kim loại, điện thoại, thẻ ATM, trang sức trước khi vào phòng chụp MRI.

### ĐỐI VỚI NỘI SOI ĐƯỜNG TIÊU HÓA

• Cần thông báo với bác sĩ các bệnh lý nội khoa đang điều trị và toa thuốc đang dùng, đặc biệt nếu bạn có bệnh lý tim mạch hoặc đang dùng thuốc chống đông máu, hoặc có bất kỳ tiền sử phản ứng/dị ứng nào với thuốc.

• Nhịn ăn ít nhất **6 tiếng** trước khi nội soi dạ dày hoặc đại tràng.

• Trước khi nội soi **3 - 4 ngày**, nên ăn thức ăn nhẹ, dễ tiêu hóa, tránh thực phẩm khó tiêu, uống nhiều nước. Dùng sử dụng vitamin, thực phẩm chức năng.

### GHI CHÚ:

• Gói khám sẽ được thực hiện trong vòng từ **1,5 - 2 ngày**

• Bác sĩ của Phòng khám sẽ thực hiện kết luận sơ bộ dựa trên kết quả thực hiện cận lâm sàng, thăm dò chức năng tại thời điểm hoàn thành toàn bộ các hạng mục.

• Bộ kết quả cuối cùng, bao gồm các kết luận sẽ được kiểm tra kép với chuyên gia Nhật Bản và các tư vấn, chỉ định sẽ được gửi khách hàng trong vòng **3 tuần** kể từ ngày hoàn thành thăm khám.



# THỜI GIAN KHÁM

## Khám ngày 1

Từ ngày 14/07 đến 02/08

- Khai thác tiền sử, bệnh sử
- Khám lâm sàng với các chuyên gia: Nội tổng quát, tai - mũi - họng, mắt, sản - phụ khoa (với nữ)
- Thăm dò chức năng: Điện tim, đo mật độ xương toàn thân, đo tình trạng xơ cứng động mạch, thăm dò chức năng hô hấp, đo thính lực
- Chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm vùng cổ, vú (với nữ) / tinh hoàn (với nam); siêu âm tim; siêu âm động mạch cảnh, động mạch - tĩnh mạch chi dưới 2 bên; chụp X-quang tuyến vú (với nữ); chụp CT, chụp MRI

## Khám ngày 2

Từ ngày 05/08 đến 06/08

- Kiểm tra cận lâm sàng với các chuyên gia Nhật Bản
- Thăm dò chức năng: Nội soi tiêu hoá (trên - dưới)
  - Chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm ổ bụng tổng quát

## LỊCH KHÁM NGÀY 1 VÀ NGÀY 2

### THÁNG 7

S	M	T	W	T	F	S
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29
30	31					

### THÁNG 8

S	M	T	W	T	F	S
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30	31		

## PROFILE CÁC BÁC SĨ THAM GIA KHÁM



Tiến sĩ, Bác sĩ

### Matsuoka Yoshinori

- Hơn 25 năm kinh nghiệm trong nghề
- Tiến sĩ Y khoa – Đại học Y khoa Kyushu
- Chuyên gia về cấp cứu & tất cả mặt bệnh bất kể Nội khoa hay Ngoại khoa
- Có bằng sáng chế nghiên cứu Y tế Quốc tế giá trị tại 142 quốc gia trên thế giới

#### Bằng cấp chuyên môn y tế:

- Chuyên gia Cấp cứu – Hiệp hội Cấp cứu Nhật Bản (Số 4300)
- Chuyên gia Chăm sóc tích cực – Hiệp hội Hồi sức tích cực Nhật Bản (Số 110035)
- Chuyên gia Chỉnh hình – Hiệp hội Chấn thương Chỉnh hình Nhật Bản (Số 120623)
- Chuyên gia Đột quỵ – Hiệp hội Đột quỵ Nhật Bản (Số 20120085)
- Chuyên gia Cơ xương khớp – Hiệp hội Chấn thương Chỉnh hình Nhật Bản (Số 8683)
- Bác sĩ Thể thao – Hiệp hội Chấn thương Chỉnh hình Nhật Bản (Số 8712)
- Bác sĩ Gây mê - Bộ Y tế Nhật Bản (Số 0411006)
- Bác sĩ Nghề nghiệp - Hội bác sĩ Nhật Bản (Số 1000680)



Bác sĩ

### Noda Keita

- Hơn 15 năm hành nghề tại Nhật Bản & Singapore
- Giám đốc Phòng khám Japan Green (Singapore)
- Giám đốc Phòng khám chi nhánh Matsuoka thuộc Emergency Medical Service Nhật Bản (EMS)
- Giám đốc chuyên môn phòng khám T-Matsuoka Medical Center



Bác sĩ nội soi tiêu hóa

### Omiya Toshihiro

- 13 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nội soi tiêu hóa
- Chuyên gia Nội khoa Tiêu hóa Bệnh viện Tokushukai Fukuoka



Kỹ thuật viên siêu âm

### Orita Hironobu

- Trường chuyên môn kỹ thuật y tế Kagoshima
- 15 năm kinh nghiệm siêu âm



**PGS.TS.BS.**  
**ĐINH THỊ THU HƯƠNG**

- Nguyên Phó Viện trưởng Viện Tim mạch Việt Nam
- Nguyên Phó Chủ nhiệm bộ môn Tim mạch Đại học Y Hà Nội



**ThS.BS.**  
**NGUYỄN THỊ BÍCH HƯƠNG**

- Bác sĩ khoa Tai - Mũi - Họng tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba
- Thạc sĩ chuyên khoa Tai - Mũi - Họng - Đại học Y Hà Nội
- Bác sĩ đa khoa - Đại học Y Hà Nội



**BSCK I.**  
**NGUYỄN VĂN VƯỢNG**

- 20 năm kinh nghiệm lĩnh vực Chẩn đoán hình ảnh
- Bác sĩ y khoa Đại học Y Hà Nội
- Bác sĩ chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh – Đại học Y Hà Nội
- Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh - T-Matsuoka Medical Center



**ThS.BSNT.**  
**NGUYỄN TẤT ĐẠT**

- Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh từng học tập và công tác tại các bệnh viện: Bạch Mai, Việt Đức, Viện K, Bệnh viện Sản Trung ương, Xanh-Pôn, BV Đại học Y Hà Nội
- Tu nghiệp về Chẩn đoán hình ảnh tại Nhật Bản



**ThS.BS.**  
**TRẦN THỊ HUYỀN TRANG**

- 10 năm kinh nghiệm lĩnh vực Nhãn khoa
- Bác sĩ Khoa Giác mạc, Bệnh viện Mắt Trung ương
- Tu nghiệp ngành nhãn khoa tại Bệnh viện Emile Muller, Pháp



**BSCK I.**  
**NGUYỄN THỊ ANH THƠ**

- 40 năm kinh nghiệm làm việc trong Sản - Phụ khoa
- Đã từng công tác tại Bệnh viện Thanh Nhàn, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec

# ĐỐI TÁC

Gần 40 bệnh viện Đa khoa và Chuyên khoa hàng đầu Việt Nam và Nhật Bản sẵn sàng tiếp nhận điều trị cho Khách hàng của T-Matsuoka Medical Center trong trường hợp cần chăm sóc y tế chuyên sâu.

## BỆNH VIỆN TẠI VIỆT NAM



## BỆNH VIỆN TẠI NHẬT BẢN

### TÀM SOÁT SỚM & ĐIỀU TRỊ UNG THƯ

- Bệnh viện Nanpu
- Trung tâm điều trị liệu pháp Proton Quốc tế - Viện Y học Medipolis
- Bệnh viện Nghiên cứu Ung thư Ariake
- Bệnh viện Omori - Trung tâm Y khoa Đại học Toho
- Bệnh viện Komagome Thủ đô Tokyo
- Bệnh viện Trung ương - Trung tâm Nghiên cứu Ung thư Quốc gia
- Bệnh viện Trung ương Saiseikai, Tokyo
- Bệnh viện Chũ Thập Đở Musashino
- Bệnh viện Bokuto Thủ đô Tokyo
- Bệnh viện Đa khoa Tokyo
- Trung tâm Y khoa NHO Tokyo
- Bệnh viện Fuchu Thủ đô Tokyo
- Bệnh viện Quốc tế Seiruka

### TIM MẠCH

- Bệnh viện Sakakibara Kinen

### GAN

- Bệnh viện Toranomom

### TIẾT NIỆU

- Bệnh viện Nimura

### NHA KHOA

- Bệnh viện Nha khoa - Đại học Y khoa Tokyo

### BỆNH VIỆN NGHIÊN CỨU THUỘC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

- Bệnh viện Đại học Tokyo
- Bệnh viện Đại học Jikei
- Bệnh viện Đại học Y Tokyo
- Bệnh viện Đại học Shouwa
- Bệnh viện Đại học Teikyo
- Bệnh viện Itabashi - Đại học Nhật Bản

### PHẪU THUẬT NGOẠI KHOA CÔNG NGHỆ CAO & CHĂM SÓC SAU PHẪU THUẬT

- Bệnh viện Yonemori
- Bệnh viện Thành phố Kagoshima
- Bệnh viện Đại học Y Jyosei Tokyo
- Bệnh viện Đại học Kyourin
- Bệnh viện Đại học Y Nhật Bản
- Bệnh viện Đại học Juntendo

### SẢN KHOA & NHI KHOA

- Trung tâm Y khoa - Hội Chũ Thập Đở Nhật Bản
- Trung tâm Y khoa Quốc tế Seiku
- Bệnh viện Trung ương Tenyoukai
- Bệnh viện Mitsui Kinen

### CHẨN THƯƠNG CHÍNH HÌNH, PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

- Tập đoàn Y tế Shishokai

## LỢI ÍCH KHI KHÁM NINGEN DOCK TẠI TMC

- 1** Duy nhất tại miền Bắc, **T-Matsuoka Medical Center là thành viên của Hiệp hội Ningen Dock Nhật Bản**. Giám đốc chuyên môn Keita Noda có chứng chỉ Thành viên Hiệp hội Ningen Dock Nhật Bản trực tiếp khám, kết luận và ký vào các báo cáo y tế Ningen Dock.
- 2** Duy nhất tại Việt Nam, **100% hồ sơ y khoa** của Khách hàng Ningen Dock được **double check (kiểm tra chéo)** với chuyên gia Chẩn đoán hình ảnh tại Nhật Bản (chuyên gia từ 3 Trung tâm CDHA lớn tại Nhật)
- 3** Trong trường hợp phát hiện có bất thường nguy hiểm và khách hàng có nhu cầu điều trị tại Nhật Bản, hồ sơ y khoa (bằng tiếng Nhật) tại T-Matsuoka Medical Center được **34 bệnh viện tại Nhật Bản** chấp thuận, giúp Khách hàng tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí.
- 4** Với cơ sở **T-Matsuoka Medical Clinic Kanda tại Tokyo**, Khách hàng sẽ được đón tiếp và phục vụ chu đáo khi phải sang Nhật điều trị, giúp tối ưu được chi phí, thời gian, các rào cản trong giao tiếp y tế để yên tâm điều trị tại Nhật Bản.
- 5** Chương trình **Bác sĩ riêng** giúp theo dõi, chủ động nhắc nhở lịch tái khám, tư vấn điều chỉnh thói quen sống, lập kế hoạch theo dõi 12 tháng để đảm bảo sức khỏe trong tương lai.



T-Matsuoka Medical Center tại Hà Nội



T-Matsuoka Medical Clinic Kanda tại Tokyo



**T•Matsuoka**  
**Medical Center**  
Điểm tựa cho sức khỏe

## **Dành 10 tiếng Ningen Dock** **để đổi lại 8760 giờ khỏe mạnh trong năm**

*Xin trân trọng cảm ơn Quý Khách hàng đã dành thời gian quan tâm đến sức khỏe của chính mình với Ningen Dock tại T-Matsuoka Medical Center. Chúng tôi hân hạnh được đồng hành trên hành trình chăm sóc và bảo vệ sức khỏe chủ động cùng Quý Khách hàng và gia đình thân yêu.*

**QUÉT MÃ QR**  
**ĐỂ ĐĂNG KÝ NINGEN DOCK NGAY**



### **CHI NHÁNH HÀ NỘI**

**HOTLINE: 1800 888 616 - 0909 458 666**  
**info@t-matsuoka.com | www.t-matsuoka.com**  
**Tòa nhà VJM, 154 Nguyễn Thái Học**  
**Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội**

### **CHI NHÁNH TOKYO**

**HOTLINE: 03-3518-5188 | Fax: 03-3525-8372**  
**tmckanda-ems.com**  
**Tầng 1 - Tòa Oak Kanda Kajicho**  
**3-4-2 Kanda Kajicho - Chioda ku - Tokyo - Japan**